

Ngày soạn: 25/9/2021 (Học Sinh khối 12)

Tiết: 4

Bài : LUẬT SĨ QUAN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM VÀ LUẬT CÔNG AN NHÂN DÂN

I/ MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Hiểu được những nội dung cơ bản của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam và Luật Công an nhân dân, những điều kiện tuyển chọn đào tạo, bổ sung vào đội ngũ sĩ quan.
- Hiểu được nghĩa vụ, quyền lợi của sĩ quan Quân đội và Công an.

2. Thái độ:

Xây dựng ý thức trách nhiệm góp phần thực hiện tốt Luật Sĩ quan Quân đội và Luật Công an nhân dân.

II/ Nội dung

I . Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam:

- Được Quốc hội khóa X, kì họp thứ 6 thông qua ngày 21/12/1999 và được sửa đổi, bổ sung tại kì họp 3, Quốc hội khóa XII, ngày 3/6/2008.
- Ngày 22/12 hằng năm là ngày truyền thống Quân đội nhân dân Việt Nam và là “Ngày Hội quốc phòng toàn dân”.

1. Vị trí, chức năng của Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam:

a. Khái niệm về sĩ quan, ngạch sĩ quan:

- Sĩ quan: là quân nhân phục vụ trong LLVT có quân hàm từ cấp úy trở lên, là cán bộ của Đảng và Nhà nước, hoạt động trong lĩnh vực quân sự, được Nhà nước phong quân hàm cấp úy, cấp tá, cấp tướng.
- Ngạch sĩ quan: gồm sĩ quan tại ngũ và sĩ quan dự bị.
- + Sĩ quan tại ngũ: gồm sĩ quan thuộc lực lượng thường trực đang phục vụ trong quân đội hoặc được biệt phái sang các cơ quan tổ chức khác ngoài đơn vị quân đội.
- + Sĩ quan dự bị: thuộc lực lượng DBĐV, được đăng kí, quản lí tại cơ quan quân sự địa phương nơi công tác hoặc cư trú, được huấn luyện kiểm tra theo định kì, gọi nhập ngũ theo lệnh động viên.
- Chế độ: được hưởng theo các quy định của Nhà nước.

b. Vị trí, chức năng của sĩ quan:

- Là lực lượng nòng cốt của quân đội và là thành phần chủ yếu trong đội ngũ cán bộ quân đội.
- Lãnh đạo, chỉ huy, quản lí hoặc trực tiếp thực hiện một số nhiệm vụ khác, bảo đảm cho quân đội sẵn sàng chiến đấu và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

2. Tiêu chuẩn của sĩ quan; lãnh đạo, chỉ huy, quản lí sĩ quan; điều kiện tuyển chọn đào tạo sĩ quan; nguồn bổ sung sĩ quan tại ngũ:

a. Tiêu chuẩn chung:

- Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc và nhân dân, với Đảng và Nhà nước.
- Có phẩm chất đạo đức cách mạng, gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.
- Có trình độ chính trị, khoa học quân sự và khả năng vận dụng sáng tạo lí luận vào nhiệm vụ và thực tiễn cuộc sống.
- Có lí lịch rõ ràng, tuổi đời và sức khỏe phù hợp với chức vụ, cấp bậc quân hàm mà sĩ quan đảm nhiệm.

b. Lãnh đạo, chỉ huy, quản lí đội ngũ sĩ quan:

- Do Đảng lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối về mọi mặt.
- Thuộc quyền thống lĩnh của Chủ tịch nước.
- Sự quản lý thống nhất của chính phủ.
- Chỉ huy, quản lý trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

c. Điều kiện tuyển chọn đào tạo sĩ quan:

- Công dân Việt Nam có đủ tiêu chuẩn về chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ học vấn, sức khỏe và tuổi đời.
- Có nguyện vọng và khả năng hoạt động trong lĩnh vực quân sự.

d. Nguồn bổ sung sĩ quan tại ngũ:

- Hạ sĩ quan, binh sĩ tốt nghiệp các trường đào tạo sĩ quan hoặc các trường đại học ngoài quân đội.
- Hạ sĩ quan, binh sĩ hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng tại ngũ tốt nghiệp đại học trở lên theo quy định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.
- Cán bộ công chức ngoài quân đội và những người tốt nghiệp đại học trở lên được điều động và phục vụ trong quân đội được đào tạo, bồi dưỡng chương trình quân sự theo quy định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.
- Sĩ quan dự bị.
- Hệ thống nội dung:

+ Câu 1: Vị trí, chức năng của sĩ quan trong Quân đội nhân dân Việt Nam?

+ Câu 2: Tiêu chuẩn của sĩ quan; lãnh đạo, chỉ huy, quản lý sĩ quan; điều kiện tuyển chọn đào tạo và nguồn bổ sung sĩ quan tại ngũ.

